

Số: 63 /KH-UBND

Nguyễn Du, ngày 30 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Nguyễn Du năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2026. Nhằm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Du lập kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) một cách kịp thời, thông suốt và hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và đáp ứng mục tiêu, tiến độ cải cách được Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030.

- Thường xuyên tuyên truyền các nội dung cải cách hành chính, thủ tục và trình tự giải quyết công việc theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công của xã cho cán bộ, công chức và nhân dân hiểu để thực hiện đạt kết quả cao.

- Nâng cao chất lượng cải cách hành chính nhằm kịp thời phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến; biểu dương những tập thể, cá nhân làm tốt và phê bình, kiểm điểm các cán bộ, công chức có thái độ, tác phong làm việc quan liêu, hách dịch, những thiếu sót đối với công dân.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền:

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng Chuyên mục CCHC của Đài truyền thanh xã; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC trên Cổng thông tin điện tử của xã và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Lồng ghép tuyên truyền nội dung cải cách hành chính trong các chương trình văn hóa - văn nghệ.

2. Công tác chỉ đạo điều hành

- Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của xã, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện và cải thiện các Chỉ số: Chỉ số CCHC (PAR INDEX); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp xã (PAPI); Chỉ số sẵn sàng cho phát

triển và ứng dụng Công nghệ thông tin (ICT INDEX); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS);

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định các Chỉ số năm 2026 của cơ quan hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

- Chọn cử cán bộ, công chức, viên chức đi tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng về công tác CCHC để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tích cực tham mưu, đề xuất, khuyến khích, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp hay, mới về CCHC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành mang lại hiệu quả cao trong thực tế.

3. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản theo đúng quy định, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và tính khả thi phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Triển khai toàn diện, có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền nhằm phát hiện những văn bản có nội dung hết hiệu lực, không có tính khả thi hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương, đề xuất cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ.

- Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm trên địa bàn xã hàng năm. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

4. Cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành làm cơ sở tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã; triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công dịch vụ công quốc gia.

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ

cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa và công chức, viên chức tham gia quá trình giải quyết TTHC tại các phòng ban trên địa bàn xã; tập trung tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp; sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện TTHC; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong giải quyết TTHC; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; quy trình tiếp nhận, trả hồ sơ; kỹ năng giao tiếp với người dân.

- Bảo đảm công bố, công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời các TTHC theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ Hành chính công xã. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa các phòng chuyên môn trong giải quyết TTHC, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông; hạn chế đến mức thấp nhất việc giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định. Trong trường hợp giải quyết quá hạn, cơ quan, đơn vị phải thực hiện nghiêm túc trách nhiệm xin lỗi cá nhân, tổ chức và trách nhiệm giải trình với cơ quan nhà nước cấp trên theo quy định.

- Tập trung nguồn lực đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo về công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

5. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn và chính quyền trên địa bàn xã theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, thực hiện giảm đơn vị sự nghiệp, nâng cao mức độ tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế.

- Tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy, biên chế. Trọng tâm là thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, Quyết định của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với mục tiêu tinh giản biên chế đảm bảo theo lộ trình của Trung ương và của tỉnh.

- Thực hiện quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đảm bảo không vượt quá số lượng biên chế được Trung ương giao. Gắn sắp xếp tổ chức bộ máy với thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình của Trung ương và của tỉnh.

6. Cải cách chế độ công vụ

- Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức của xã; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển xã.

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và tinh giản biên chế đối với công chức hoặc chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với viên chức không làm ảnh hưởng đến việc bố trí nhân sự thực hiện các nhiệm vụ của vị trí việc làm chuyên môn, chuyên ngành; khi thực hiện tổ chức lại sẽ đồng thời cắt giảm biên chế dôi dư (đối với công chức) hoặc chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp (đối với viên chức).

- Chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao hiệu quả đáp ứng yêu cầu công tác trong thời kỳ mới. Chú trọng nâng cao chất lượng tham mưu, giải quyết công việc của đội ngũ công chức chuyên trách làm công tác cải cách hành chính, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính tại xã.

7. Cải cách tài chính công

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước; đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện cân đối ngân sách địa phương đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công; tăng cường công tác kiểm tra cải cách tài chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong các hoạt động tại xã.

- Sử dụng nguồn lực ở các đơn vị sự nghiệp đảm bảo hiệu quả, thúc đẩy phát triển hoạt động thu sự nghiệp, khai thác nguồn thu tăng tích lũy cho đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở, việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hằng năm, đặc biệt là cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện việc lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định. Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ mạng xã hội tin cậy, các ứng dụng thông minh được cơ quan nhà nước cấp phép sử dụng để đăng tải, cung cấp thông tin về minh bạch tài chính ngân sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, người dân tham gia, góp ý, kiểm tra, giám sát theo quy định.

8. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục bảo đảm hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin dùng chung và các hệ thống chuyên ngành hoạt động ổn định; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin khi sử dụng các ứng dụng và trong triển khai ứng dụng mới.

- Thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi nhằm giảm thiểu về thời gian và chi phí của doanh nghiệp trong việc tuân thủ quy định của thủ tục hành chính; đồng thời phù hợp với tình hình thực tế, theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Các văn bản điện tử gửi trên môi trường mạng (qua các ứng dụng khác nhau) phải được ký số đầy đủ, bao gồm có đủ chữ ký số của lãnh đạo và ký số của cơ quan (dấu của cơ quan). Các tài liệu liên quan đến công việc chuyên môn nghiệp vụ phải được tạo lập hồ sơ công việc ngay khi bắt đầu thực hiện.

- Cung cấp đầy đủ thông tin tại các chuyên mục cụ thể trên Cổng thông tin điện tử của xã theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ phục vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

- Tiếp tục duy trì Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của xã.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí đảm bảo chi cho các các nhiệm vụ cải cách hành chính được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước; Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày

09/6/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (Tổ công tác cải cách hành chính):

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; cụ thể:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền; sự phối hợp của các phòng ban, sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc và của Nhân dân trong việc thực hiện công tác CCHC.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác CCHC; xây dựng chuyên mục thông tin điện tử về CCHC của xã; duy trì, phát triển và sử dụng có hiệu quả Hệ thống phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan; gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng.

- Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch CCHC của xã; huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả. Tăng cường bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho đội ngũ công chức làm nhiệm vụ CCHC nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai, theo dõi công tác CCHC của xã

2. Các Phòng chuyên môn; Trung tâm phục vụ hành chính công xã

- Căn cứ kế hoạch của xã và tình hình thực tế của Phòng ban, đơn vị, cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC này thành Kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 của Phòng ban, đơn vị; bố trí kinh phí triển khai thực hiện; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu phân công tổ chức thực hiện. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã giao bảo đảm chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-

CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC, gắn vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các Phòng ban chuyên môn, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC ở phạm vi phòng ban, đơn vị mình phụ trách.

- Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các Phòng chuyên môn, đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, đồng thời tích cực đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu cụ thể của Ủy ban nhân dân xã.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực bảo đảm theo quy định.

2.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu trình Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị có liên quan tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ.

- Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của tỉnh và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC của xã năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Triển khai các hoạt động tìm kiếm giải pháp, sáng kiến CCHC, tham mưu công nhận sáng kiến cấp tỉnh hằng năm.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; lĩnh vực y tế

2.2. Văn phòng HĐND - UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, phòng ban có liên quan giúp Ủy ban nhân dân xã triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại các phòng ban chuyên môn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

2.3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC đảm bảo theo quy định.

- Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã theo kế hoạch.

2.4. Trung tâm phục vụ Hành chính công xã

- Công khai kịp thời, đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và được thực hiện tại Bộ phận Một cửa theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính và quy định pháp luật có liên quan; đồng thời hỗ trợ tổ chức, cá nhân gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin công khai trên phương tiện điện tử;

- Hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ theo quy định; số hóa, chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết thủ tục hành chính; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

- Chủ động tham mưu, đề xuất sáng kiến cải tiến việc giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời phát hiện, kiến nghị với cơ quan, người có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung, thay đổi hoặc hủy bỏ, bãi bỏ các quy định về thủ tục hành chính trái pháp luật, không khả thi hoặc không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về CCHC trên Cổng thông tin điện tử xã để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các

hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC; tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện CCHC trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng ban, đơn vị nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa-xã hội để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. *ST*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã;
- LĐ các Phòng chuyên môn;
- LĐ Trung tâm HCC xã;
- Lưu: VT, VHXH. *ST*

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Thoại

